

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2022/HS- ST**  
Ngày: **28/04/2022**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thế Anh.  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Phương và bà Trần Thị Lệ Dung
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh Tâm, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số /2022/TLST-HS ngày 08 tháng 04 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 04 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trịnh Văn H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1968. Nơi sinh: N, Nam Định. Nơi ĐKKHKT, cư trú: xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/10.

Bố đẻ: Trịnh Bá H, sinh năm 1944 ( đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị T, sinh năm: 1944 ( đã chết). Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1972; Con: 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995.

Tiền sự: không. Tiền án:

+ Bản án số 110/HSST ngày 24/7/2003 của TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 7 năm tù và 50.000 đồng án phí HSST về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tháng 8/2007 chấp hành xong án phí, tháng 6/2008 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số 35 ngày 04/11/2011 của TAND huyện N, Nam Định xử phạt Trịnh Văn H 4 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết “tái phạm”, phạt bổ sung 10.000.000 đồng, ngày 02/10/2014 chấp hành xong hình phạt tù, chưa thi hành hình phạt bổ sung.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/12/2021, chuyển tạm giam ngày 23/12/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1972; cư trú: xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định ( có mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Dương Văn H3, Nguyễn Văn L (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 15/12/2021, tại khu vực cầu thuộc xóm 5, xã A, huyện K, tổ công tác Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trịnh Văn H cầm trên tay 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng được khai là ma túy vừa mua về chưa kịp sử dụng; tổ công tác Công an huyện K thu giữ của Trịnh Văn H 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 18D1-289.71.

Tiến hành mở niêm phong gói nhỏ thu giữ của Trịnh Văn H bên trong có chất bột dạng cục màu trắng cân xác định khối lượng là 0,31 gam, ký hiệu M trung cầu giám định. Kết luận giám định số 34/KLGD-PC09-MT ngày 22/12/2021: Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3091 gam là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 15/12/2021; H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18D1-289.71 từ nhà qua đò Mười sang huyện K, tỉnh Ninh Bình tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực nghĩa địa thuộc xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình H hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng của một người đàn ông không quen biết giá 300.000 đồng. Sau đó, H cầm gói ma túy trong tay trái, điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực cầu thuộc xóm 5, xã A, huyện K, thấy vắng người, H dừng lại định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của H 01 gói hê rô in vỏ ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 18D1-289.71.

Số vật chứng thu giữ cơ quan điều tra đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục THADS huyện K gồm: 01 phong bì bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định 0,2003 gam Heroine cùng vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói nhỏ; 01 xe mô tô có đặc điểm nêu trên.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 24/03/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trịnh Văn H từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; điểm a khoản 2, 3 Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,2003 gam Heroine cùng vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói bằng giấy bạc màu trắng.

- + Trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 18D1-289.71.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn H khai nhận: là người sử dụng trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng nên khoảng 09 giờ ngày 15/12/2021; H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18D1-289.71 từ nhà qua đò Mười sang huyện K, tỉnh Ninh Bình tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực nghĩa địa thuộc xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình H hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng của một người đàn ông không quen biết giá 300.000 đồng. Sau đó, H cầm gói ma túy trong tay trái, điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 10 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực cầu thuộc xóm 5, xã A, huyện K, thấy vắng người, H dừng lại định mở gói ma túy ra xem thì bị tổ công tác Công an huyện K kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của H 01 gói nhỏ gói hê rô in ngoài bằng giấy bạc màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 18D1-289.71.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/12/2021, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được là 01 gói Heroine có khối lượng là 0,31gam.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 15/12/2021, tại khu vực xóm 5, xã A, huyện K, Trịnh Văn H là người có tiền án được xác định “tái phạm” chưa được xóa án tích, có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,3001gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân; Hành vi của Trịnh Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “ Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định như sau:

**“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.....*

*c. Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

*2. phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 5 năm đến 10 năm....*

*o, Tái phạm nguy hiểm”*

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Heroine: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực nghĩa trang xã H, huyện K. Bản thân H không biết tên tuổi địa chỉ của người này, nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện K chưa đủ căn cứ để xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,2003 gam Heroine cùng vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói nhỏ; Đây là những vật cầm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 18D1-289.71 bị cáo Hòa dùng đi mua he rô in, đây là tài sản chung của bị cáo và vợ là chị Nguyễn Thị H2 là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng hợp pháp.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trịnh Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

**2. Xử phạt:** Bị cáo Trịnh Văn H 05 (năm) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2021.

**3. Các biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,2003 gam Heroine cùng vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ gói nhỏ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển kiểm soát 18D1-289.71.

*Chi tiết vật chứng như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa công an huyện K và chi cục Thi hành án Dân sự huyện K ngày 01/04/2022*

**4. Án phí:** Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo; người liên quan
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thế Anh**